

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NĐ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HNGĐ-PT
Ngày 10-3-2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NĐ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoài Nam

Các Thẩm phán:

Bà Vũ Thị Thu

Bà Vũ Thị Mai Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh NĐ tham gia phiên tòa:

Ông Trần Trọng Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 20032 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh NĐ xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2022/TLPT-HNGĐ về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”.

Do bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 37/2022/HNGĐ-ST ngày 13-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện YY, tỉnh Nam Định bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐ-PT ngày 28 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc H - Sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn Lâm, huyện YY, tỉnh NĐ.

- Bị đơn: Anh Dương Xuân T - Sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn Lâm, huyện YY, tỉnh NĐ.

- Người kháng cáo: Anh Dương Xuân T là bị đơn trong vụ án

Tại phiên tòa phúc thẩm:

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các buổi làm việc tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc H trình bày:

Chị kết hôn với anh Dương Xuân T ngày 14/10/2009, đăng kí kết hôn tại UBND thị trấn Lâm, huyện YY, tỉnh ND, kết hôn hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm dẫn đến đời sống chung luôn căng thẳng, không có hạnh phúc. Chị và anh Tuấn đã sống ly thân nhau từ tháng 6/2017 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin ly hôn anh Tuấn.

Về con chung: Chị và anh Tuấn có 02 con chung là Dương Bảo Nhi, sinh ngày 26/3/2011, Dương Xuân Phúc, sinh ngày 21/9/2013. Chị đề nghị được nuôi cháu Nhi, để anh Tuấn nuôi cháu Phúc, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Lý do chị xin nuôi cháu Nhi vì chị và anh Tuấn đều công tác tại Công an huyện YY, hiện nay chị hưởng lương là 12.500.000 đồng và thu nhập ổn định do đó có đầy đủ khả năng để nuôi con.

Về tài sản chung và các vấn đề khác có liên quan trong quan hệ hôn nhân: Chị Hoa không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Theo bản tự khai và các buổi làm việc tại Tòa án, bị đơn, anh Dương Xuân T trình bày:

Về thời gian và điều kiện kết hôn, anh Tuấn trình bày phù hợp với lời khai của chị Hoa. Sau khi kết hôn anh và chị Hoa chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh đồng ý ly hôn chị Hoa.

Về con chung: Anh xác nhận anh và chị Hoa có 02 con chung như chị Hoa đã trình bày, anh đề nghị được nuôi cả hai con chung, không yêu cầu chị Hoa phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Anh Tuấn nêu lý do anh xin nuôi cả 02 con là anh đủ điều kiện kinh tế và thời gian nuôi con, anh đang công tác tại Công an huyện YY hiện hưởng lương là 13.400.000 đồng và các con đều nguyện vọng ở với bố.

Về tài sản chung và các vấn đề khác có liên quan trong quan hệ hôn nhân: Anh Tuấn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Trong đơn trình bày nguyện vọng đề ngày 17/6/2022 của cháu Dương Bảo Nhi, sinh ngày 26/3/2011 và cháu Dương Xuân Phúc, sinh ngày 21/9/2013 trình bày nội dung các cháu là con của bố Dương Xuân T và mẹ Nguyễn Thị Ngọc H, hiện nay bố mẹ đang làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện YY, tỉnh ND. Nguyện vọng của cháu Nhi, cháu Phúc muốn được ở cùng với bố

Tại bản án số 37/2022/HNGĐ-ST ngày 13-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện YY, tỉnh Nam Định quyết định. Căn cứ Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Dương Xuân T.

Về con chung: Giao con chung là Dương Bảo Nhi, sinh ngày 26/3/2011 cho chị Hoa trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Dương Xuân Phúc, sinh ngày 21/9/2013 cho anh Tuấn trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị Hoa, anh Tuấn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 27-7-2022 anh Dương Xuân T là bị đơn trong vụ án có đơn kháng bản án về phần con chung với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử giao cho anh Tuấn trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung theo nguyện vọng của hai cháu.

Tại phiên toà phúc thẩm: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn đề nghị HĐXX giữ nguyên bản án sơ thẩm. Anh Dương Xuân T vẫn giữ nguyên nội dung trong đơn kháng cáo, đề nghị HĐXX giao hai con chung là Dương Bảo Nhi, sinh ngày 26/3/2011 và Dương Xuân Phúc, sinh ngày 21/9/2013 cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, anh không yêu cầu chị Hoa cấp dưỡng nuôi con.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát tỉnh ND phát biểu ý kiến: Về tố tụng, quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên toà đã tuân theo các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự, quyền lợi của các đương sự được bảo đảm.

Về nội dung của vụ án: Kháng cáo của anh Dương Xuân T không có căn cứ. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của anh Dương Xuân T, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 BLTTDS giữ nguyên án sơ thẩm. Án phí giải quyết theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét đơn kháng cáo của anh Dương Xuân T làm trong thời hạn luật định phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 272; khoản 1 Điều 273; Điều 276 Bộ luật Tố tụng Dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết.

[2] Xét kháng cáo của anh Dương Xuân T về việc nuôi dưỡng con chung: Chị Hoa, anh Tuấn có 02 con chung là Dương Bảo Nhi, sinh ngày 26/3/2011, Dương Xuân Phúc, sinh ngày 21/9/2013. Hội đồng xét xử nhận thấy việc nuôi dưỡng con chung là trách nhiệm và nghĩa vụ cũng là quyền lợi của cha mẹ nhằm mục đích tạo

điều kiện tốt nhất cho cuộc sống và sự phát triển của con chung. Mặc dù hai con chung có đơn xin được ở với anh Tuấn nhưng việc một mình nuôi dưỡng hai con sẽ khó có thể đảm bảo được điều kiện chăm sóc, quan tâm tốt nhất đến con. Mặt khác, cháu Dương Bảo Nhi là con gái, chị Hoa cũng có công việc và thu nhập ổn định, đủ các điều kiện để nuôi dạy con. Vì vậy, để đảm bảo sự phát triển tốt nhất về thể chất và tinh thần của trẻ chưa thành niên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh Dương Xuân T. Giao con chung là Dương Bảo Nhi, sinh ngày 26/3/2011 cho chị Hoa trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Dương Xuân Phúc, sinh ngày 21/9/2013 cho anh Tuấn trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Hoa, anh Tuấn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của anh Dương Xuân T không được chấp nhận nên anh Tuấn phải nộp 300.000đ.

[4] Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308; Điều 147; Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Không chấp nhận kháng cáo của anh Dương Xuân T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Về con chung: Giao con chung là Dương Bảo Nhi, sinh ngày 26/3/2011 cho chị Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Dương Xuân Phúc, sinh ngày 21/9/2013 cho anh Tuấn trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Buộc anh Dương Xuân T phải có trách nhiệm giao con chung là Dương Bảo Nhi cho chị Nguyễn Thị Ngọc H chăm sóc nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị Ngọc Hoa, anh Dương Xuân T đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Hoa đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005426 ngày 27-7-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố ND. Chị Hoa đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Dương Xuân T phải nộp 300.000 đồng nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0003686 ngày 02/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện YY, tỉnh NĐ. Anh Tuấn đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh NĐ;
- TAND huyện YY;
- Chi cục THADS huyện YY;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoài Nam

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu

Vũ Thị Mai Hương

Lê Hoài Nam